

NGHI THỨC

SÁM HỐI SÁU CĂN

LỜI THƯA CỦA NGƯỜI SOẠN

Về công năng của sám hối, trong bài tựa Lục Thời Sám Hối, ngài Trần Thái Tông viết:

"Tiện lợi việc đi lại dưới sông trên bộ, là nhờ xe, thuyền; tẩy sạch bụi như nơi thân tâm, là do sám hối. Muốn tẩy sạch thân tâm mà không dùng sám hối, khác nào muốn tiện lợi qua lại mà chẳng dùng xe, thuyền. Thế mới biết công dụng sám hối rất là to. Cho nên kinh Đại Tập nói: "Như áo như hằng trăm năm, có thể trong một ngày giặt được sạch sẽ. Như thế, trong trăm ngàn kiếp đã tích tập các nghiệp chẳng lành, do nhờ lực Phật, khéo thuận tư duy, có thể trong một ngày hay một giờ, trọn hay tiêu diệt."

Vả lại, chúng sanh từ trước đến nay tánh giác thanh tịnh tròn sáng, trong trẻo như hư không chẳng có mây bụi. Do bọt vọng chọt dấy, cội uế hiện thành, năng và sở nương nhau, Phật với chúng sanh thấy hai. Căn tánh sai biệt, ngu trí phân chia, chỉ cho một cửa, khó được ngộ nhập. Vì thế, đức Phật chúng ta trí nguyện rộng lớn, mở cửa phương tiện, tùy lối chỉ đường về, đứng bệnh cho thuốc. Biết huyền cầu của chúng sanh từ vọng mà sanh, khuyên họ một niệm kính thành qui y sám hối, khiến thân tâm thanh tịnh, trong sạch như xưa. Gió yên thì sóng lặng, bụi sạch thì gương sáng. Sao thế? Vì trước khởi tâm ác, như mây che mặt trăng, sau sanh tâm thiện, như đuốc sáng tan bóng tối. Ôi! công dụng sám hối lớn lao há chẳng vậy sao? (HT Thích Thanh Từ dịch)

Đó là nói về lợi ích của Sám Hối.

Cũng trong Lục Thời Sám Hối, về sáu căn, ngài Trần Thái Tông viết:

"Nhân khi việc triều rảnh rỗi, xem khắp Kinh, Luận và các văn nghi lễ, tuyển chọn pháp có được tự lợi lợi tha, dùng để chỉ dạy cho người. Trăn trở suy đi nghĩ lại, xưa tạo nghiệp trọn do sáu căn. Vì thế đức Phật Thích-ca khi chưa thành đạo, trước vào núi Tuyết sáu năm tu khổ hạnh, là do sáu căn đó vậy." (sđd)

Kinh Lăng Nghiêm cũng nói về sáu căn như sau:

"Lúc ấy, A Nan và đại chúng đều nghe mười phương Như Lai đồng thanh bảo A Nan rằng:

- Lành thay, A Nan! Người muốn biết cái Câu Sinh Vô Minh (căn bản vô minh), là gốc thắt kết khiến người lưu chuyển trong vòng sanh tử ấy, chính là lục căn của người chứ chẳng phải vật khác; người lại muốn biết đạo Vô Thượng Bồ Đề khiến người mau chứng quả tự tại giải thoát, tịch lặng thường trụ ấy, cũng chính là lục căn của người chứ chẳng phải vật khác.

A Nan dù được nghe pháp âm như vậy, tâm còn chưa rõ, cúi đầu bạch Phật:

- Tại sao khiến con bị sanh tử luân hồi và được tự tại giải thoát, đều là lục căn, chẳng phải vật khác?

Phật bảo A Nan:

- Căn trần cùng gốc, thắt mở chẳng hai, tánh thức hư vọng như hoa đốm trên không. A Nan, do trần phát tri, vì căn kiến tướng; kiến và tướng chẳng có tự tánh, như những cây sậy gác vào nhau, cho nên người nay lập tri kiến thành tri, tức là căn bản của vô minh, nếu đối với tri kiến chẳng chấp là tri kiến, ấy tức là Niết Bàn, trong sạch vô lậu, làm sao trong đó còn có thể dung nạp vật khác. "

(Thiền sư Thích Duy Lực, Kinh Thủ Lăng Nghiêm - Quyển Năm)

Tánh của sáu căn vốn thanh tịnh giải thoát, với tánh Giác cùng một tánh. Vì vô minh che mờ nên tiếp trần, duyên thức mà tạo nghiệp. Khi sáu căn được sám hối trong sạch, trở lại tánh nguyên sơ, thì cùng với tánh Giác không phân.

Do đó sám hối sáu căn là căn bản của sự sám hối.

Thấy mình vô minh che chướng, tội lỗi còn nhiều, nên theo người xưa tìm đường sám hối. Nhận thấy Lục Thời Sám Hối Khoa Nghi của ngài Trần Thái Tông vừa rõ, vừa gọn, lại hợp với Thiền vốn là pháp môn chính thống của đạo Phật Việt Nam từ xưa, cũng như pháp môn Thiền Tịnh Song Tu cũng được nhiều người Việt Nam thực hành, tôi mạo muội soạn thành bản sám hối sáu căn này để tụng lay. Nay đăng lên đây để chia sẻ với các bạn hợp duyên.

Lục Thời Sám Hối Khoa Nghi của ngài Trần Thái Tông chia ra sáu thời sám hối mỗi ngày là có dụng ý của ngài. Tuy nhiên vì hoàn cảnh bận rộn của đa số người đời nay trong đó có tôi, tôi soạn lại không theo sáu thời trong ngày mà gom lại để có thể tụng lay một lần mỗi ngày, hay chia ra tụng nhiều ngày tùy theo hoàn cảnh, có thể tụng lay một ngày cho mỗi căn.

Bản Sám Hối Sáu Căn này được hình thành bằng việc sắp xếp lại và dịch những bài trong Lục Thời Sám Hối Khoa Nghi của ngài Trần Thái Tông, bỏ bớt các bài Cảnh sách, Khuyến Chúng Kệ, Bát Khổ Kệ, Chúc Hương, Khải Bạch và các bài kệ

về vô thường (Hy vọng các bài kệ này sẽ được dịch để vào phần phụ lục của bản Sám Hối Sáu Căn này). Các bài Chí Tâm Khuyến Tỉnh, Chí Tâm Tùy Hỷ, và Chí Tâm Hồi Hướng được để sau cùng như là phần kết thúc của khóa lễ trước khi tụng bài Tâm Kinh Bát Nhã và Ba Quy Y. Riêng các bài văn nguyện thì được dịch dưới hai hình thức: Câu bảy hoặc tám chữ và một bài lục bát để người dùng tùy nghi sử dụng.

Xin ghi ơn công lao của nhóm thực hiện tuyển tập Thơ Văn Lý Trần. Tuyển tập này đã giúp rất nhiều cho việc soạn bản Sám Hối Sáu Căn này.

Bản Sám Hối này không tránh những sai sót. Kính mong người đọc tụng sửa sai, góp ý.

Cung kính,

Thị Giới.

NGHI THỨC

SÁM HỐI SÁU CĂN

THIÊN SƯ TRẦN CẢNH TRẦN THÁI TÔNG

Đệ tử đời thứ ba Tây Tạng Tự Thị Giới sắp xếp và dịch

DÂNG HƯƠNG

Hương này

Trồng rừng tu tập, tưới nước Thiên na, đốn từ vườn Tuệ, chuốt Giải thoát dao, không do người làm, tự nhiên tăng trưởng.

Con nay

Đốt nén hương Trí tuệ, xây đài mây quang minh.

Hương xông chồn chồn ngạt ngào, khói tỏa nơi nơi sức nức.

(Chuông - Lạy)

KỆ DÂNG HƯƠNG

Trầm thủy, rừng Thiên thơm ngát hương

Chiên đàn vườn Tuệ đã vun trồng

Núi cao chót vót dao giữ Giới

Nay đốt lò tâm mãi cúng dâng.

(Chuông - Lạy)

KỆ DÂNG HOA

Tâm địa mở ra rực rỡ hoa

Hương thơm hơn cả rải hoa trời

Cành cành đóa đóa đem dâng Phật

Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.

(Chuông - Lạy)

THỨ NHẤT: SÁM HỐI TỘI CỦA CĂN MẮT

Chí tâm sám hối:

Đệ tử chúng con, từ vô thủy kiếp, cho đến ngày nay, bỏ mắt bản tâm, không biết đường chánh, đọa ba đường ác, do (sáu) căn sai lầm. Nếu không sám hối, đợi đến ngày sau, khó tránh ân hận.

(Chuông - Lạy)

Nghiệp của căn mắt:

Việc ác nhìn rõ, nghiệp lành bỏ qua; làm nhận không hoa, quên mặt trăng thật.
Thương ghét nổi lên, đẹp xấu tranh dành; mắt liếc vọng sinh, che mờ chánh kiến.
Trắng đen xanh đỏ, vàng sai tía đúng; thấy sai mọi thứ, chẳng khác người mù.
Gặp người nhan sắc, nhìn trộm liếc ngang; mờ khuôn mặt thật trước khi mẹ sinh.
Thấy của cải người, dương mắt ngó đăm; gặp người nghèo khó, che mắt không thấy.

Người dung qua đời, nước mắt ráo khô; người thân qua đời, khóc chảy máu mắt.
Khi gặp Tam Bảo, khi vào già lam, gần tượng gặp Kinh, chẳng đưa mắt ngó.
Điện Phật, phòng Tăng, trai gái gặp nhau, mắt qua mà lại, đăm chìm sắc dục.
Không nể Hộ Pháp, không sợ Long thần, hết mực tham vui, đầu không từng cúi.
Các tội như thế, vô lượng vô biên, theo mắt sinh ra, ắt đọa địa ngục, trải hàng sa kiếp, mới được thọ sanh. Nếu được thọ sanh, lại chịu mù chột. Nếu không sám hối, khó được tiêu trừ. Nay ở trước Phật, sám hối tất cả.

(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Mở bày Chánh Kiến
Nguyện thứ hai: Mắt sạch bụi che
Nguyện thứ ba: Thấy hình không luyến
Nguyện thứ tư: Thấy sắc chẳng mê
Nguyện thứ năm: Thấy ngay vọng niệm
Nguyện thứ sáu: Mắt tuệ tròn đầy
Nguyện thứ bảy: Sớm rời thế mộng
Nguyện thứ tám: Tâm sáng bỗng lai
Nguyện thứ chín: Xét trừ mê huyễn
Nguyện thứ mười: Cõi vọng thôi huê (hoa)
Nguyện mười một: Nhìn ra mây tản
Nguyện mười hai: Nghiệp đôn trong veo.

hoặc:

*Nguyện cho Chánh kiến mở bày
Nguyện con mắt hết bụi dày ngăn che
Dung hình thấy chẳng luyến mê
Những khi gặp sắc không kê mắt nhìn
Đầu mê liền thấy rõ ràng
Nguyện con mắt tuệ viên thành tự nhiên
Thoát ngoài mộng tưởng đảo điên*

*Mở toan tâm địa bản nhiên sáng ngời
Bỏ đi ảo tối của đời
Hoa không nở nữa ở nơi vọng tà
Nguyện mây tan chỗ gió ra
Sạch trong nghiệp chướng như là tuyết băng.*

(Chuông - Lay)

THỨ HAI: SÁM HỐI TỘI CỦA CĂN TAI

Chí tâm sám hối:

Đệ tử chúng con, từ vô thủy kiếp, cho đến đến nay, bỏ mất bản tâm, không biết đường chánh, đọa ba đường ác, do (sáu) căn sai lầm. Nếu không sám hối, đợi đến ngày sau, khó tránh ân hận.

(Chuông - Lay)

Nghiệp của tai:

Ghét nghe tiếng Pháp, thích nghe lời tà; mê bỏ gốc thật, hướng vọng bên ngoài. Huyền thuyên đàn sáo, cho là long ngâm; trầm tịch mỏ chuông, coi như tiếng ếch. Khúc ca buồn thương, lời nhạc diễm tình, nghe liền vào dạ; câu kệ lời kinh, không để vào tai.

Nghe lời khen hảo, khởi lòng mong muốn; nghe câu thiện lành, chẳng từng ưng nhận.

Vài ba bạn rượu, mấy bạn làng chơi, đàm đạo ngắn dài, châu đầu nghe thích.

Hoặc gặp thầy bạn, dạy bảo thiết tha, nói lời trung hiếu, bịt tai chẳng chịu.

Khi nghe tiếng xuyên, liền nảy lòng dâm; nghe nửa câu kinh, tai thành tai ngựa.

Những toi như thế, vô lượng vô biên. nhiều như cát bụi, đếm không thể hết. Sau khi mạng chung, đọa ba đường ác. Hết nghiệp thọ sanh, phải làm người điếc. Nếu không sám hối, chẳng thể tiêu trừ. Nay ở trước Phật, sám hối tất cả.

(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Nghe thanh ngộ Đạo.

Nguyện thứ hai: Nghe khổ tu hành

Nguyện thứ ba: Tánh nghe thông đạt

Nguyện thứ tư: Nghe được vô sanh

Nguyện thứ năm: Tránh xa lời vọng

Nguyện thứ sáu: Nghe lời chánh chân

Nguyện thứ bảy: Phạm âm gần gũi
Nguyện thứ tám: Trống Pháp nghe thanh
Nguyện thứ chín: Quan Âm tay nắm
Nguyện thứ mười: Khánh Hỷ trì danh.

Hoặc:

*Nguyện nghe tiếng, ngộ đạo mau
Nghe đời khổ nào tìm cầu đường tu
Tánh nghe nhận được thâm sâu
Từ âm thanh mở cửa vào vô sanh
Không nghe lời chẳng thiện lành
Thường nghe được tiếng chánh chân an hòa
Kệ kinh thường ở trong nhà
Âm thanh trống Pháp chẳng xa xôi gì
Quan Âm Bồ tát cầm tay
Trì danh vô lượng cùng ngài A Nan.*

(Chuông - Một lay)

THỨ BA: SÁM HỐI TỘI CỦA CĂN MŨI.

Chí tâm sám hối:

Đệ tử chúng con, từ vô thủy kiếp, cho đến đến nay, bỏ mất bản tâm, không biết đường chánh, đọa ba đường ác, do (sáu) căn sai lầm. Nếu không sám hối, đợi đến ngày sau, khó tránh ân hận.

(Chuông - Lay)

Nghiệp của căn mũi:

Thường tham mùi lạ, trầm thứ trộn hòa. Không thích chân hương, nắm phần thanh tịnh.

Mùi lan mùi xạ, chăm chỉ tìm cầu, hương thơm giới định, chưa từng cầu ngửi.

Xông trầm đốt hương ở trước điện Phật, nghênh cổ hít trộm chẳng lòng cung kính.

Chạy theo trần thức coi rẽ long thân; nghe theo lời trái không biết chán chê.

Mặt đào mi hạnh lôi kéo chẳng rời; cây giác hoa tâm đem về chẳng đoái.

Hoặc ra ngoài chợ, hoặc vào trong bếp, nghĩ đồ ăn bần, tìm thức ăn tanh.

Không hiêm sạch dơ, không kỵ hành tỏi; đấm đuổi không thôi, như heo trong chuồng.

Vải nước mắt mũi, vung vít đờm vàng; trét trụ thả thềm, làm dơ đất sạch.

Hoặc say nằm ngủ, điện Phật phòng tăng, hơi thở lỗ mũi xông vào kinh tượng.
Ngửi sen thành trộm, nghe mùi thành dâm; không biết không hay đều do nghiệp mũi.

Những tội như thế, vô lượng vô biên. Sau khi mạng chung, đọa ba đường ác. Qua vô số kiếp mới được thọ sinh, dù được thọ sinh, phải chịu bệnh mũi. Nếu không sám hối, làm sao tiêu trừ. Nay ở trước Phật, sám hối tất cả.
(Chuông - Lạy)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Thở ra hết tà khí
Nguyện thứ hai: Thở vào trí tuệ hương
Nguyện thứ ba: Giữ an thành vô lậu
Nguyện thứ tư: Thở tan cảnh trần duyên
Nguyện thứ năm: Quay về nương Tam bảo
Nguyện thứ sáu: Hắt hơi bỏ tử sinh.
Nguyện thứ bảy: Thở trừ chướng phiền não
Nguyện thứ tám: Ngủ giấc ngộ hoa hương
Nguyện thứ chín: Thông suốt các loại Pháp
Nguyện thứ mười: Trừ tuyệt vị ngũ tân
Nguyện mười một: Đạo chơi trong biển Tánh
Nguyện mười hai: Thoát khỏi bến mê tình.

Hoặc:

*Nguyện thở ra mọi độc tà
Thở vào hương tuệ chan hòa tịnh thanh
Mũi khép lại, chẳng phiền thân
Thở tan mọi mối duyên trần bận tâm
Hương về Tam Bảo một lòng
Hắt hơi vứt hết tử sinh xóm giếng
Chướng theo hơi thở dứt liền
Giác hoa khai nở thỏa nguyện tịnh hương
Nguyện được mọi pháp tỏ tường
Cay nồng năm vị nguyện không đoái hoài
Mênh mêng bể Tánh nguyện vào
Sông mê biển khổ ra ngoài một khi.*

(Chuông - Lạy)

THỨ TƯ: SÁM HỐI TỘI CỦA CĂN LƯỠI.

Chí tâm sám hối:

Đệ tử chúng con, từ vô thủy kiếp, cho đến đến nay, bỏ mất bản tâm, không biết đường chánh, đọa ba đường ác, do (sáu) căn sai lầm. Nếu không sám hối, đợi đến ngày sau, khó tránh ân hận.

(Chuông - Lạy)

Nghiệp của căn lưỡi:

Tham các mùi vị, thích bàn ngon dở, ăn uống chí mạng, chẳng phân mở nạc.
Giết hại mạng vật, nuôi dưỡng nhà mình; chiên rán chim cá, nấu hầm cầm thú.
Hôi tanh thỏa miệng, hành tởm đầy bụng; ăn rồi đòi nữa, chưa từng thấy đủ.
Hoặc tới lễ chay, cúng Phật cúng thần, ráng chịu bụng đói đợi đến xong việc.
Buổi sáng ăn chay, cơm ít nước nhiều, giống như người bệnh gắp ăn cháo thuốc.
Mở miệng đầy mắt, nói cười hân hoan, mời uống mời ăn, nguội đi ẩm đến.
Mời đãi khách khứa, gã chồng cưới vợ, giết hại chúng sanh, vì ba tác lưỡi.
Dụng lời hư dối, nói lời thêu dệt, nói năng hai lưỡi, lời ác ra miệng.
Mạ li Tam Bảo, nguyên rữa mẹ cha; khinh lừa hiền thánh, lừa vua dối cha.
Chê bai người khác, che dấu lỗi mình; nói việc xưa nay, khen chê nầy nọ.
Khoe khoang giàu có, nhục mạ người nghèo; xua đuổi tăng ni, chửi mắng tôi tớ.
Lời khen thuốc độc, lời khéo tiếng tiêu; tô vẽ điều sai, nói không thành có.
Oán than lạnh nóng, phỉ nhổ non sông; hí luận phòng tăng, ồn ào điện Phật.
Những tội như thế, vô lượng vô biên, nhiều như cát bụi, đếm không thể hết. Đến
khi mạng chung, vào ngục cát lưỡi, trâu sắt cày mãi, đờng sôi rót mãi. Báo địa
ngục hết, vạn kiếp mới sinh. Nếu được làm người, lại bị bệnh câm. Nếu không sám
hối, làm sao tiêu trừ. Nay ở trước Phật, sám hối tất cả.

(Chuông - Lạy)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Ăn no vị vô thượng
Nguyện thứ hai: Mưa hết tanh thế gian
Nguyện thứ ba: Biện luận trừ mê hoặc
Nguyện thứ tư: Vui thuyết độ quần sanh
Nguyện thứ năm: Chuyên kho Pháp vô tận
Nguyện thứ sáu: Thâm nhập Pháp lưu khuynh
Nguyện thứ bảy: Sớm với Đại Ngu mưa
Nguyện thứ tám: Lâm Tế mau hết cùng
Nguyện thứ chín: Rộng dài cùng lưỡi Phật
Nguyện thứ mười: Thanh tịnh tựa trời xanh

Nguyện mười một: Thế gian không cam, ngọng
Nguyện mười hai: Cày lưỡi hết thi hành.

Hoặc:

*Vị vô thượng nguyện ăn no
Vị tanh trần thế mưa cho sạch toàn
Biện tài trừ hoặc thế gian
Luôn vui thuyết pháp chúng sanh độ nhiều
Chuyển kho vô tận cao siêu
Nguyện hấp thụ hết khuy nh lưu Pháp mẫu
Nguyện được cái mưa Đại Ngụ
Hết cùng Lâm Tế phá đời u mê
Rộng dài lưỡi Phật trùm che
Tịnh thanh như thể trời hè không mây
Ngọng, cam vắng sạch cõi này
Nguyện tội cày lưỡi từ đây không còn.*

(Chuông - Lay)

THỨ NĂM: SÁM HỐI TỘI CỦA CĂN THÂN.

Chí tâm sám hối:

Đệ tử chúng con, từ vô thủy kiếp, cho đến đến nay, bỏ mất bản tâm, không biết đường chánh, đọa ba đường ác, do (sáu) căn sai lầm. Nếu không sám hối, đợi đến ngày sau, khó tránh ân hận.

(Chuông - Lay)

Nghiệp của căn thân:

Tinh cha huyết mẹ giả hợp mà thành, năm tạng trăm xương cùng nhau kết tụ. Chấp làm thân ta, quên mất Pháp thân. Do giết, trộm, dâm, tạo thành ba nghiệp.

(Chuông - Lay)

Nghiệp về sát sanh:

Thường hay bạo ngược, không khởi lòng thương; tàn hại bốn loài, không biết một thể.

Lỡ hay cố giết, tự hay sai người; hoặc nhờ thầy pháp, làm việc yểm đảo.

Hoặc tạo thuốc độc làm hại sanh linh; làm việc nhẫn tâm, không lòng thương vật.

Hoặc đốt núi rừng, hoặc lấp suối khe; giăng võng giăng lưới, thả ung lừa chó.

Thấy nghe vui theo, khởi trong ý nghĩ; cử động di chuyển, không gì không tội.
(Chuông - Lay)

Nghiệp về trộm cắp:

Thấy của cải người, liền khởi tư tâm. Phá khóa mở niêm, móc túi nạy tráp.
Thấy của thường trụ, nổi lòng tham muốn, trộm cắp của cải, không sợ Thần giận.
Không chỉ vàng ngọc mới là tội lớn, ngọn cỏ cây kim cũng thành nghiệp trộm.
(Chuông - Lay)

Nghiệp về tà dâm:

Lòng mê thanh sắc, mắt đắm điễm trang, chẳng ngại liêm trinh, vạy sinh lòng dục.
Hoặc nơi đất tịnh, điện Phật, phòng tăng, trai gái đụng nhau, cùng nhau cười giỡn.
Đùa hoa ném quả, đạp chân kẻ vai. Khoét ngạch leo tường, thả đèn nghiệp dâm.
Các tội như thế, vô lượng vô biên. Đến khi mạng chung, đọa vào địa ngục, nam ôm
cột đồng, nữ nằm giường sắt, vạn kiếp mới sinh, lại chịu tội báo. Nếu không sám
hối, làm sao tiêu trừ. Nay ở trước Phật, sám hối tất cả.
(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Mau thành được tuệ mệnh
Nguyện thứ hai: Thể tướng hóa thành chân
Nguyện thứ ba: Gieo thân cầu Pháp lớn
Nguyện thứ tư: Vào lửa kiếm thâm nhân
Nguyện thứ năm: Đốt thân báo ân Phật
Nguyện thứ sáu: Gõ tủy báo sư ân
Nguyện thứ bảy: Cho đầu không luyến tiếc
Nguyện thứ tám: Khoét mắt cũng coi thân
Nguyện thứ chín: Xông hương không ưa thích
Nguyện thứ mười: Cắt thịt chẳng nổi sân
Nguyện mười một: Đòi đòi không vương ái
Nguyện mười hai: Thế thế xa bụi trần.

Hoặc:

*Nguyện mau mạng tuệ viên thành
Nguyện cho thể tướng chóng thành chân thân
Gieo thân cầu Pháp chính chân
Nguyện vào trong lửa, thâm nhân tầm cầu
Đốt thân báo Phật ân sâu*

*On Thầy đèn đáp gõ vào tủy xương
Xin đầu, cho chẳng vấn vương
Người đến khoét mắt cũng thành người thân
Xông hương ướp xạ chẳng cần
Có ai cắt thịt xẻo thân không hờn
Đời đời không vương yêu thương
Sinh sinh lánh được thế gian ồn ào.*

(Chuông - Lay)

THỨ SÁU: SÁM HỐI TỘI CỦA CĂN Ý.

Chí tâm sám hối:

Đệ tử chúng con, từ vô thủy kiếp, cho đến đến nay, bỏ mất bản tâm, không biết đường chánh, đọa ba đường ác, do (sáu) căn sai lầm. Nếu không sám hối, đợi đến ngày sau, khó tránh ân hận.

(Chuông - Lay)

Nghiệp của ý căn:

Theo duyên suy nghĩ ch ằng lúc nào ngưng. Vương mắc tình trần, che tâm chấp tướng.

Như tầm làm kén, trói rồi lại trói. Như bướm gặp đèn, tự thiêu tự đốt.

Mê mờ không biết, vọng điên đảo sinh.

Rối loạn tâm cang, do vì ba độc.

(Chuông - Lay)

Tội về tánh tham:

Âm mưu ganh ghét, keo kiệt lọc lừa. Vốn mười lời nghìn, thấy còn chưa đủ.

Của cải như sông, tâm như chén rỉ, đổ vào như không, nên lòng không thỏa.

Thóc đầy tiền mục, không giúp người nghèo; lượt lựa chồng chất, chưa từng cấp giúp.

Lấy người hàng trăm không cho là nhiều, tốn mình một đồng cho là hao lớn.

Trên từ châu báu dưới đến vải gai, kho lẫm chất đầy, chưa từng bố thí.

Sự sự việc việc, ngày tính đêm lo, khổ tâm mệt trí, đều từ nghiệp tham.

(Chuông - Lay)

Tội về tánh sân:

Tham là căn bản, lửa sân tự đốt; mắt trợn miệng quát, đốt tan hòa khí.

Chẳng chỉ người đời, mà cả nhà tu; kinh luận tranh đánh, lại qua công kích.

Chê mắng sư trưởng, chửi rửa cha mẹ; cở nhẫn thiêu vàng, lửa độc rục cháy.
Nói ra tổn vật, cất tiếng hại người; không nghĩ Phật từ, không giữ giới luật.
Bàn Thiên như Thánh, đối cảnh như ngu; tuy ở cửa Không, không chút vô ngã.
Như cây sinh lửa, lửa phát đốt cây, những tội như trên đều do nghiệp giận.
(Chuông - Lay)

Tội về tánh si:

Căn tính ngu độn, ý thức mê mờ; không biết trên dưới, không phân thiện ác.
Giết gấu đứt tay, chặt cây hại mình; chửi Phật lãnh họa, phun trời lấm mặt.
Quên ơn quên đức, bỏ nghĩa bỏ nhân; không xét không nghĩ đều do si nghiệp.
(Chuông - Lay)

Các tội như vậy, rất nặng rất sâu, đến khi mạng chung, đọa vào địa ngục. Trải ngàn ức kiếp, mới được thọ sinh. Nếu được thọ sinh, lại thành ngu độn. Nếu không sám hối, làm sao tiêu trừ. Nay ở trước Phật, sám hối tất cả.
(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Nguyện thứ nhất: Nguồn linh thường trong lặng
Nguyện thứ hai: Tạng thức dứt theo duyên
Nguyện thứ ba: Khỏi nghi được phá vỡ
Nguyện thứ tư: Trăng định mãi mãi tròn
Nguyện thứ năm: Các pháp không sinh, diệt
Nguyện thứ sáu: Lưới ái hết gieo phiền
Nguyện thứ bảy: Suy xét hành thập địa
Nguyện thứ tám: Nghe rõ bỏ tam thiên
Nguyện thứ chín: Tâm viên thôi khuấy động
Nguyện thứ mười: Ý mã hết đảo điên
Nguyện mười một: Rộng nhớ lời Phật dạy
Nguyện mười hai: Vui thích Tổ sư Thiên.

Hoặc:

*Nguyện thường trong lặng linh nguyên
Nguyện cho tạng thức phan duyên không còn
Khỏi nghi phá vỡ hoàn toàn
Nguyện mặt trăng định được tròn tria luôn
Nguyện các pháp chẳng diệt, sinh*

*Không còn lưới ái nhốt mình vào trong
Xét hành Thập Địa vuông tròn
Tam Thiên nghe rõ lòng không hướng về
Tâm lãng xãng lạng bốn bề
Ý rong ruổi nguyện không hề khởi lên
Lời Phật rộng nhớ không quên
Được vui với Tổ Sư Thiên mãi thôi.*

(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH

Khuyến thỉnh ba đời mười phương Phật
Cùng chư Bồ tát, Thánh Hiền Tăng
Rộng mở tâm từ bi vô lượng
Chứng giám qua bờ cho chúng sanh.
(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM TÙY HỈ

Con nay theo Phật lòng hoan hỉ
Gốc tội chí thành sám hối luôn
Nguyện được sớm lên thang Thập Địa
Quyết không thối chuyển Bồ đề tâm.
(Chuông - Lay)

CHÍ TÂM HỒI HƯƠNG

Chúng con quay về nương Thánh chúng
Hết lòng đánh lễ đấng Từ Tôn
Công đức bao nhiêu xin hồi hướng
Nguyện cho Chánh Giác được viên tròn.
(Chuông - Lay)

TÂM KINH BÁT NHÃ.

BA QUY Y.